**Phân tích 8 câu cuối trao duyên mẫu 7**

Truyện Kiều - một thi phẩm bất hủ của tác giả Nguyễn Du, được viết dựa vào một tác phẩm cổ Kim Vân Kiều truyện của Thanh Tâm Tài Nhân, một tác giả sống vào đời nhà Thanh, Trung Quốc. Truyện kể về cuộc đời đầy đau thương mất mát của Thuý Kiều, trải qua muôn vàn sóng gió, khổ hạnh, chết đi sống lại,… cuối cùng hạnh phúc cũng mỉm cười với nàng. 8 câu cuối bài thơ đã thể hiện được tất cả nỗi lòng của Kiều.

Thuý Kiều một người con hiếu hạnh, tài đức vẹn toàn.

Vì phải cứu gia đình, nàng đành phải bán mình chuộc cha. Nhưng làm vậy thì nàng đã phản bội lời thề nguyền thuỷ chung, son sắc với tình lang Kim Trọng. Tình thế ép buộc nàng đành nhờ cậy em ruột là Thuý Vân, xem như chị trao duyên lại cho em, nhờ em thực hiện lời thề của mình với Kim Trọng dù rằng Thuý Kiều rất đau đớn, day dứt tâm can và nhắn nhủ với em mình như thể rằng chị sắp đi xa vĩnh viễn “một đi không trở lại”. Bốn câu thơ tưởng chừng như Thuý Kiều đang trăn trối nói về ngày sau khi mình chết đi. Mai sau em “đốt lò hương”, nhìn thấy trời “hiu hiu gió” thì hồn chị đã về: Hồn chị đã về đây, mang nặng nỗi thống khổ của một kẻ phụ tình. Trước khi thát oan, nàng chấp nhận cho thân nát để đền cho người bạn tình chung thuỷ vì tội đã phản bội lại lời thề nguyền.

Nhưng làm vậy thì nàng đã phản bội lời thề nguyền thuỷ chung, son sắc với tình lang Kim Trọng. Tình thế ép buộc nàng đành nhờ cậy em ruột là Thuý Vân, xem như chị trao duyên lại cho em, nhờ em thực hiện lời thề của mình với Kim Trọng dù rằng Thuý Kiều rất đau đớn, day dứt tâm can và nhắn nhủ với em mình như thể rằng chị sắp đi xa vĩnh viễn “một đi không trở lại”.

Bốn câu thơ tưởng chừng như Thuý Kiều đang trăn trối nói về ngày sau khi mình chết đi. Mai sau em “đốt lò hương”, nhìn thấy trời “hiu hiu gió” thì hồn chị đã về:

Hồn chị đã về đây, mang nặng nỗi thống khổ của một kẻ phụ tình. Trước khi thát oan, nàng chấp nhận cho thân nát để đền cho người bạn tình chung thuỷ vì tội đã phản bội lại lời thề nguyền. Nỗi day dứt ấy chị vẫn mang theo xuống cửu tuyền. Hôm nay chị trở về thì đã "âm dương cách biệt đôi đường" không thể nói được gì, chỉ xin rảy cho chén nước để oan hồn chị được siêu thoát. Khát vọng, nhu cầu của con người và thực tế cuộc sống mà con người phải đối mặt: người đàn bà trong câu chuyện chỉ mong có một cuộc sống( bình yên, êm ấm, mong những đứa con của chị được ăn no, muốn được thấy cảnh vợ chồng con cái quây quần bên nhau để có những giờ phút vui vẻ.

Nhìn lại thực tại, nghĩ đến tình quân nàng nhắn nhủ đôi lời tâm sự, giãi bày:

Bây giờ trâm gãy bình tan,
Kể làm sao xiết muôn vàn ái ân!
Trăm nghìn gửi lạy tình quân
Tơ duyên ngắn ngủi có ngần ấy thôi.

Giờ đây mọi chuyện đã tan vỡ, lỡ làng, nói làm sao hết những tình cảm tha thiết, da diết, những kỉ niệm ngọt ngào ân ái ngày xưa đã trao nhau. Thôi thì thiếp đành cam chấp nhận số phận, tơ duyên ngắn ngủi, hạnh phúc quá mong manh, kiếp này đã lỡ phu thê, thiếp xin bái biệt đi về cõi âm. Lời nhắn nhủ vừa mang nỗi tiếc nuối, vừa cam chịu chỉ "có ngần ấy thôi" ít ỏi quá chàng ơi, nhưng không thể nào kéo dài thêm được nữa. Khát vọng, nhu cầu của con người và thực tế cuộc sống mà con người phải đối mặt: người đàn bà trong câu chuyện chỉ mong có một cuộc sống( bình yên, êm ấm, mong những đứa con của chị được ăn no, muốn được thấy cảnh vợ chồng con cái quây quần bên nhau để có những giờ phút vui vẻ. Thế nhưng, chị lại phải đối mặt với một bi kịch gia đình: luôn bị người chồng đánh đập, hành hạ một cách tàn nhẫn. Và dù rất thương con, muốn bảo vệ các con, tránh cho chúng khỏi bị tổn thương thì chị vẫn khiến những đứa con đầu lòng, bị tổn thương vì phải chứng kiến cảnh bố đánh mẹ. Tình cảm đạo đức và hành vi trái đạo đức: thằng Phác vì thương mẹ, muôn bênh vực mẹ nhưng do còn non nớt trong nhận thức và bồng bột trong cách ứng xử nên đã có một hành động dại dột là xông vào đánh bố, thậm chí cầm dao định đâm bố. Nếu hành động này không được ngăn cản sẽ khiếm bi kịch chồng chất nên bi kịch vốn đã rất nặng nề căng thẳng trong cuộc sống của gia đình ấy. Với những hành động này, Phác vốn là đứa con thương mẹ, là chỗ dựa, niềm an ủi cho người mẹ lại trở thành một mũi dao đâm thẳng vào lòng mẹ nó để làm nhỏ xuống những giọt nước mắt.

Câu thơ chứa chan tình cảm, xót xa đau cho kiếp số phũ phàng, chua chát - lời thơ như hờn oán, trách móc than thân trách phận:

Phân sao phận bạc như vôi?
Đã đành nước chảy hoa trôi lỡ làng.

Lời thơ uất nghẹn, phận gì? mà bạc như vôi? Phận trâu ngựa, kiếp chó mèo chứ không phải là phận người, kiếp người nữa. Vì phải cứu gia đình, nàng đành phải bán mình chuộc cha. Nhưng làm vậy thì nàng đã phản bội lời thề nguyền thuỷ chung, son sắc với tình lang Kim Trọng. Tình thế ép buộc nàng đành nhờ cậy em ruột là Thuý Vân, xem như chị trao duyên lại cho em, nhờ em thực hiện lời thề của mình với Kim Trọng dù rằng Thuý Kiều rất đau đớn, day dứt tâm can và nhắn nhủ với em mình như thể rằng chị sắp đi xa vĩnh viễn “một đi không trở lại”. Bốn câu thơ tưởng chừng như Thuý Kiều đang trăn trối nói về ngày sau khi mình chết đi. Mai sau em “đốt lò hương”, nhìn thấy trời “hiu hiu gió” thì hồn chị đã về: Hồn chị đã về đây, mang nặng nỗi thống khổ của một kẻ phụ tình. Trước khi thát oan, nàng chấp nhận cho thân nát để đền cho người bạn tình chung thuỷ vì tội đã phản bội lại lời thề nguyền. Cuộc đời quá cay đắng, bạc bẽo hay xã hội quá bất công, tàn nhẫn với con người tài sắc vẹn toàn như Thuý Kiều. Đành rằng cuộc đời “nước chảy hoa trôi” nhưng cũng có giới hạn thôi chứ sao mà quá bi đát, quá phũ phàng đến vậy. Quay về với thực tại Thuý Kiều như bừng tỉnh, thốt lên:

Ôi Kim Lang! Hỡi Kim lang!
Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây!

Việc “trao duyên” đã thành, việc bán mình cũng đã xong, thì bi kịch của Thuý Kiều cũng đến. "Ôi", "Hỡi" Kim Lang, Thuý Kiều gọi tên tình nhân lần sau cuối trong nước mắt nhạt nhoà, nàng ôm nỗi đau giằng xé tâm can khi biết chắc chắn rằng từ đây nàng đã mất chàng Kim mãi mãi. Vì phải cứu gia đình, nàng đành phải bán mình chuộc cha. Nhưng làm vậy thì nàng đã phản bội lời thề nguyền thuỷ chung, son sắc với tình lang Kim Trọng. Tình thế ép buộc nàng đành nhờ cậy em ruột là Thuý Vân, xem như chị trao duyên lại cho em, nhờ em thực hiện lời thề của mình với Kim Trọng dù rằng Thuý Kiều rất đau đớn, day dứt tâm can và nhắn nhủ với em mình như thể rằng chị sắp đi xa vĩnh viễn “một đi không trở lại”. Bốn câu thơ tưởng chừng như Thuý Kiều đang trăn trối nói về ngày sau khi mình chết đi. Mai sau em “đốt lò hương”, nhìn thấy trời “hiu hiu gió” thì hồn chị đã về: Hồn chị đã về đây, mang nặng nỗi thống khổ của một kẻ phụ tình. Trước khi thát oan, nàng chấp nhận cho thân nát để đền cho người bạn tình chung thuỷ vì tội đã phản bội lại lời thề nguyền.

Sự thật ấy làm cho Thuý Kiều kêu lên thống thiết “thôi thôi” một cách vật vã, đớn đau “đứt từng đoạn ruột”. Điều đó cho ta thấy được tình cảm của Thuý Kiều dành cho Kim Trọng vô cùng lớn, vô cùng sâu đậm, chung thuỷ sắc son.

Sự “hi sinh” của Thuý Kiều làm cho người đời cảm phục, tình cảm của Thuý Kiều làm cho chúng ta trân quý yêu thương. Đó là điểm sáng chói ngời trong phẩm giá con người Thúy Kiều, khiến cho nàng sống mãi trong lòng người đọc.